

Đề thi Học kì 1 - Chân trời sáng tạo

Năm học 2024 - 2025

Môn: Tin học 8

Thời gian làm bài: phút

(Đề số 1)

Phần I. Trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1. Máy tính nào dưới đây không có bộ nhớ

- A. Máy Turing
- B. Máy phân tích
- C. Máy tính Pascaline
- D. Máy tính Z2

Câu 2. Sản phẩm phát minh, sáng chế nào dưới đây không thể lập trình?

- A. Máy Turing
- B. Máy phân tích
- C. Máy tính Z1
- D. Máy tính Z2

Câu 3. Bộ nhớ của máy tính thế hệ thứ nhất là?

- A. Lỗ từ lớn, đĩa từ, băng từ
- B. Bộ nhớ chính: trống từ
- C. Lỗ từ, băng từ
- D. Trống từ

Câu 4. “..... từ cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, được kiểm duyệt trước khi đăng tải sẽ có độ tin cậy cao hơn”

Cụm từ thích hợp để điền vào là

- A. tác giả
- B. tính cập nhật

- C. trích dẫn
- D. nguồn thông tin

Câu 5. Thông tin được mã hóa thành gì mới được chuyển vào máy tính, máy tính bảng?

- A. Số liệu dạng số
- B. Dây bit
- C. Hình ảnh
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 6. Đây là đặc điểm chính của thông tin số?

- A. Dễ dàng được nhân bản và lan truyền
- B. Khó bị xóa bỏ hoàn toàn
- C. Có thể được truy cập từ xa nếu người quản lý đó cho phép
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 7. Tầm quan trọng của việc biết khai thác nguồn thông tin đáng tin cậy là

- A. đưa ra được quyết định phù hợp
- B. sử dụng nguồn thông tin sai lệch
- C. hành động không phù hợp
- D. suy nghĩ không phù hợp

Câu 8. Thông tin số có thể được truy cập từ xa nếu

- A. Người quản lý thông tin đó cho phép
- B. Thông tin có khả năng truyền tải xa
- C. Thông tin ít dữ liệu
- D. Đáp án khác

Câu 9. Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?

- A. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh
- B. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học
- C. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất

D. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh

Câu 10. Phương tiện kĩ thuật em có thể lựa chọn để chia sẻ bài trình chiếu là?

A. Thư điện tử

B. Mạng xã hội

C. Không gian lưu trữ dùng chung

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 11. Phát biểu nào dưới đây sai?

A. Địa chỉ tương đối là địa chỉ ô tính không có dấu \$ được thêm vào trước tên cột và tên hàng.

B. Địa chỉ tuyệt đối là địa chỉ ô tính có dấu \$ được thêm vào trước tên cột và tên hàng.

C. Địa chỉ hỗn hợp là địa chỉ ô tính có dấu \$ chỉ được thêm vào trước tên cột hoặc tên hàng.

D. Chỉ có hai loại địa chỉ ô tính là địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối.

Câu 12. Phát biểu nào sau đây là sai về thiết lập điều kiện lọc dữ liệu?

A. Có thể lựa chọn giá trị có sẵn trong danh sách giá trị dữ liệu xuất hiện trong cột cần lọc.

B. Có thể chọn điều kiện lọc được phần mềm bảng tính cung cấp sẵn.

C. Không thể chỉnh sửa điều kiện lọc có sẵn để tự thiết lập điều kiện lọc.

Câu 13. Phát biểu nào dưới đây sai về sắp xếp và lọc dữ liệu?

A. Chỉ sắp xếp được dữ liệu kiểu số.

B. Có thể sắp xếp được dữ liệu kiểu kí tự (text).

C. Trong mục Number Filters, ta có thể chọn, chỉnh sửa điều kiện để lọc dữ liệu kiểu số.

D. Trong mục Text Filters, ta có thể chọn, chỉnh sửa điều kiện để lọc dữ liệu kiểu kí tự (text).

Câu 14. Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về lọc dữ liệu?

A. Khi lọc dữ liệu, các hàng thoả mãn điều kiện được giữ lại và các hàng không thoả mãn điều kiện bị xoá.

B. Khi lọc dữ liệu, các hàng thoả mãn điều kiện được hiển thị và các hàng không thoả mãn điều kiện được ẩn đi.

C. Khi bỏ chế độ lọc, bảng dữ liệu sẽ trở về trạng thái trước khi đặt chế độ lọc.

Câu 15. Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Đầu trang, chân trang có thể chứa chữ, hình ảnh, hình vẽ đồ họa và số trang (được đánh tự động).

B. Nếu nhập nội dung chân trang, đầu trang, sau đó thực hiện chọn mẫu đầu trang, chân trang thì nội dung đã nhập sẽ bị mất.

C. Nội dung đầu trang, chân trang chỉ xuất hiện tại trang được thực hiện thêm đầu trang, chân trang.

D. Có thể tự thiết kế đầu trang, chân trang hoặc chọn mẫu có sẵn.

Câu 16. Phát biểu nào sau đây sai về sử dụng cỡ chữ trên trang chiếu.

A. Cỡ chữ trên trang chiếu thường từ 20pt trở lên.

B. Nên sử dụng cùng cỡ chữ cho tiêu đề và nội dung của bài trình chiếu.

C. Sử dụng cỡ chữ thống nhất cho các mục cùng mức phân cấp, mức phân cấp tiếp theo có cỡ chữ nhỏ hơn mức phân cấp trước đó.

D. Cùng một cỡ chữ nhưng với phong chữ khác nhau thì kích thước chữ không hoàn toàn như nhau.

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 17. (2đ) Phần mềm bảng tính Excel có các loại địa chỉ ô tính nào?

Câu 18. (2đ) Ghép nối địa chỉ ô tính ở cột bên trái với đặc điểm tương ứng ở cột bên phải khi sao chép công thức.

Địa chỉ ô tính	Đặc điểm
1) C\$4	a) Địa chỉ ô tính có thể thay đổi (cả tên cột và tên hàng đều có thể thay đổi)
2) CC4	b) Địa chỉ cột luôn được giữ nguyên, địa chỉ hàng có thể thay đổi
3) C4	c) Địa chỉ cột có thể thay đổi, địa chỉ hàng luôn được giữ nguyên
4) \$C4	d) Địa chỉ ô tính không thay đổi (cả tên cột và tên hàng luôn được giữ nguyên)

Câu 19. (2.đ) Mở tệp bảng tính ở Hình 5 (giáo viên cung cấp) và thực hiện các công việc sau:

	A	B	C	D
1	TÍNH TIỀN LÃI GỬI NGÂN HÀNG			
2	Tiền gốc	NGÂN HÀNG		
3	10,000,000	NH1	NH2	NH3
4	Lãi suất Số tháng	0.3%	0.4%	0.5%
5	1			
6	2			
7	3			
8	4			
9	5			
10	6			

Hình 5. Bảng tính tiền lãi gửi ngân hàng

a) Tại ô tính B5, nhập công thức tính tiền lãi, sau đó sao chép công thức đến khối ô tính B6:B10, C5:D10.

b) Kiểm tra và cho biết kết quả tính tiền lãi ở ô tính D10 có đúng hay không? Tại sao?

.....Hết.....

Đáp án:

Phần I. Trắc nghiệm (4điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	C	A	D	D	B	D	A	A	C	D	D	C	A	A	C	B

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu	Nội dung trả lời	Điểm
Câu 17	Phần mềm bảng tính Excel có các loại địa chỉ ô tính:	0.5đ
	Địa chỉ tương đối: địa chỉ ô tính (bao gồm địa chỉ cột, địa chỉ hàng) có thể thay đổi khi sao chép công thức.	0.5đ
	Địa chỉ hỗn hợp: địa chỉ ô tính có địa chỉ cột (hoặc địa chỉ hàng) được giữ nguyên và địa chỉ hàng (hoặc địa chỉ cột) có thể được thay đổi khi sao chép công thức.	0.5đ
	Địa chỉ tuyệt đối: địa chỉ ô tính có cả địa chỉ cột và địa chỉ hàng được giữ nguyên khi sao chép công thức.	0.5đ
Câu 18	1 - c;	0.5đ
	2 - d;	0.5đ
	3 - a;	0.5đ
	4 - b.	0.5đ
Câu 19	a) Tại ô B5, nhập công thức =AA3*B4*4*A5 để tính tiền lãi,	0.5đ
	b) sau đó sao chép đến khối ô tính B6:B10, C5:D10	0.5đ
	b) Kết quả tính tiền lãi ở ô tính D10 là đúng	0.5đ
	khi được sao chép công thức ở ô D10 sẽ hiển thị là: =AA3*D4*4*A10	0.5đ

.....